CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE
DN: OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0304772590, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE, L=Quận 5-HỒ CHÍ MINH, C=VN
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2026.08.13 13:53:43+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 11.2.1

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ này ra công chúng chỉ có nghĩa là việc xin phép chào bán chứng chỉ quỹ đầu tư này đã thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan, không hàm ý bảo đảm về nội dung của Bản cáo bạch cũng như mục tiêu, chiến lược đầu tư của Quỹ

BẢN CÁO BẠCH TÓM TẮT

QUỸ ĐẦU TƯ NĂNG ĐỘNG LIGHTHOUSE (LHCDF)

(CẬP NHẬT, SỬA ĐỔI LẦN THỨ 04)

1. **Tên của Quỹ: Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse (LHCDF)**

   Giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ đại chúng số: 54/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/5/2024

2. **Loại hình Quỹ:** Quỹ mở

3. **Ngày đăng ký Bản cáo bạch với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước:** 28/7/2026

4. **Thời hạn hiệu lực của Bản cáo bạch kể từ ngày:** 13/8/2026

5. **Thông cáo quan trọng:**

   Nhà đầu tư lưu ý rằng những nội dung dưới đây là nội dung tóm tắt của Bản cáo bạch Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse (LHCDF). Để có đầy đủ thông tin, nhà đầu tư nên tham khảo Bản cáo bạch chi tiết và Điều lệ Quỹ LHCDF. Trường hợp nhà đầu tư còn nghi ngờ về quyết định đầu tư, nhà đầu tư nên tìm hiểu thêm thông tin và/hoặc tham khảo thêm ý kiến chuyên gia để có quyết định thích hợp.

6. **Họ tên, chức danh và địa chỉ liên lạc của người phụ trách công bố thông tin:**

   Ông Nguyễn Lê Đình Quang

   Chức vụ: Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse

   Địa chỉ: Tầng 5, Số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

   Điện thoại: (028) 7301 7786 Fax: (028) 7302 2268

7. **Nơi cung cấp Bản cáo bạch, báo cáo hoạt động định kỳ, báo cáo tài chính, hình thức cung cấp các tài liệu này:**

   Bản cáo bạch, báo cáo hoạt động định kỳ và báo cáo tài chính được cung cấp dưới hình thức bản sao giấy hoặc định dạng văn bản điện tử trên trang thông tin điện tử và tại trụ sở chính của:

   CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE

   Địa chỉ: Tầng 5, Số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

   Điện thoại: (028) 7301 7786 Fax: (028) 7302 2268

   Email: info@lighthousecapital.com.vn Website: https://lighthousecapital.com.vn/

   Và các Đại lý phân phối theo quy định tại Bản cáo bạch tóm tắt này.

I. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ

1. Thông tin chung về Quỹ

Tên Quỹ bằng tiếng Việt	**QUỸ ĐẦU TƯ NĂNG ĐỘNG LIGHTHOUSE**
Tên Quỹ bằng tiếng Anh	Lighthouse Capital Dynamic Fund
Tên viết tắt	LHCDF
Loại hình Quỹ	Quỹ mở
Thời hạn hoạt động	Không giới hạn kể từ ngày Quỹ được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ
Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng	Số 20/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07/03/2024
Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ	Số 54/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/5/2024

2. Mục tiêu, chiến lược đầu tư

2.1. Mục tiêu đầu tư

Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse hướng tới việc tối đa hóa lợi nhuận dài hạn thông qua chiến lược đầu tư đa dạng hóa vào cổ phiếu và các tài sản tài chính khác theo quy định.

Tài sản của quỹ sẽ được phân bổ năng động, tùy thuộc vào diễn biến của thị trường và cơ hội đầu tư tại các thời điểm khác nhau trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, nhằm tối đa hóa lợi ích và hạn chế rủi ro cho Nhà đầu tư.

2.2. Chiến lược đầu tư

Chiến lược đầu tư của Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse dựa trên sự kết hợp giữa việc lựa chọn cơ hội đầu tư và tính thời điểm trong việc phân bổ tỷ trọng đầu tư. Quỹ LHCDF đầu tư năng động vào cổ phiếu của các doanh nghiệp với mô hình kinh doanh tốt, tình hình tài chính lành mạnh, hoạt động ổn định hoặc có tiềm năng tăng trưởng trong dài hạn và mức định giá hấp dẫn. Quỹ cũng có thể đầu tư vào các tài sản có thu nhập cố định, bao gồm nhưng không giới hạn ở Trái phiếu Chính phủ, Trái phiếu doanh nghiệp, tiền gửi ngân hàng và các công cụ thị trường tiền tệ.

Quỹ thực hiện chiến lược phân bổ tài sản chủ động và linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan.

Quỹ LHCDF sẽ phân bổ vào các loại tài sản như sau:

a. Tiền gửi tại các Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật về ngân hàng;

b. Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật;

c. Công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu Chính quyền địa phương;

d. Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán, chứng chỉ quỹ đại chúng, cổ phiếu chào bán ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng;

e. Cổ phiếu chào bán riêng lẻ của tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch; trái phiếu

doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức bảo lãnh thanh toán trái phiếu doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có cam kết mua lại trước hạn của tổ chức phát hành tối thiểu 01 (một) lần trong 12 (mười hai) tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% (ba mươi phần trăm) giá trị đợt phát hành; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có thời gian đáo hạn còn lại từ 12 (mười hai) tháng trở xuống; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết, trong đó trái phiếu hoặc tổ chức phát hành được xếp hạng tín nhiệm bởi các tổ chức xếp hạng tín nhiệm độc lập theo hợp đồng xếp hạng tín nhiệm và đạt mức xếp hạng theo quy định pháp luật tại báo cáo kết quả xếp hạng tín nhiệm gần nhất nhưng không quá 01 (một) năm tính đến thời điểm Quỹ thực hiện đầu tư. Trường hợp có từ 02 (hai) mức xếp hạng tín nhiệm trở lên của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm độc lập khác nhau đối với cùng 01 (một) trái phiếu hoặc cùng 01 (một) tổ chức phát hành, các mức xếp hạng tín nhiệm phải đạt mức xếp hạng theo quy định pháp luật;

f. Quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ.

2.3. Đối tượng Nhà đầu tư

Nhà đầu tư là các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

II. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ CÁC NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

1. Công ty quản lý quỹ

Tên Công ty	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse
Tên bằng tiếng Anh	Lighthouse Fund Management Joint Stock Company
Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số	14/UBCK-GPHĐQLQ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2006 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm).
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	0304772590 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh (nay là Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh) cấp ngày 28/12/2006 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm).
Địa chỉ trụ sở chính	Tầng 5, Số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại	(028) 7301 7786
Fax	(028) 7302 2268
Vốn điều lệ	35.000.000.000 đồng (Ba mươi lăm tỷ đồng)

2. Danh sách thành viên Ban đại diện quỹ

- Ông Hoàng Văn Thắng - Thành viên độc lập về Quản lý tài sản
- Ông Vũ Tiến Sỹ - Thành viên độc lập về Kế toán, Kiểm toán
- Ông Nguyễn Lê Đình Quang - Thành viên về Pháp chế

3. Ngân hàng giám sát

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số	0100150619-079 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh (nay là Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh) cấp ngày 29/11/2004 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm)

Quyết định chấp thuận thực hiện nghiệp vụ lưu ký, thanh toán bù trừ và đăng ký chứng khoán số	106/QĐ-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 14/05/2003
Địa chỉ	Số 56 (sau), 58, 60, 62, 64 và Tầng trệt, tầng 10, tầng 11 Tòa nhà TASCO số 66, 68 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại	028 38218812
Fax	028 38218813

4. Đại lý phân phối

a. Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse

Địa chỉ trụ sở chính	Tầng 5, Số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ	Tầng 5, Số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại	028 7301 7786
Fax	028 7302 2268
Trang thông tin điện tử	https://lighthousecapital.com.vn/
Chương trình	https://limo.lighthousecapital.com.vn/
Ứng dụng	LHCapital LiMO

b. Công ty Cổ phần Fincorp

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đại lý phân phối số	Số 01/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 02/04/2018
Địa chỉ trụ sở chính	176/1 – 176/3 Đường Nguyễn Văn Thương, Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ	176/1 – 176/3 Đường Nguyễn Văn Thương, Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại	028 36361079
Fax	028 36361078
Trang thông tin điện tử	https://fmarket.vn/
Chương trình	https://fmarket.vn/trade/
Ứng dụng	Fmarket – Đầu Tư Quỹ Mở

c. Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đại lý phân phối	Số 54/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 24/12/2021
Địa chỉ trụ sở chính	Lầu 3, Toà nhà Pax Sky số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ	Lầu 3, Toà nhà Pax Sky số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại	028 7306 8686
Fax	028 3824 7436
Trang thông tin điện tử	https://bmsc.com.vn/

d. Công ty Cổ phần InvestingPro

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đại lý phân phối	Số 34/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 23/4/2024
Địa chỉ trụ sở chính	Số 46, phố Ngụy Như Kon Tum, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ	Số 46, phố Ngụy Như Kon Tum, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
Điện thoại	024 3201 3228
Trang thông tin điện tử	https://www.investingpro.vn/
Chương trình	https://trade.investingpro.vn/invest/
Ứng dụng	InvestingPro *(App Store)*/ InvestingPro VN *(Google Play)*

e. Công ty Cổ phần Chứng khoán Finhay

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đại lý phân phối	Số 42/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 24/8/2022
Địa chỉ trụ sở chính	Phòng 702, Tầng 7, Tòa nhà Capital Building, số 58 phố Kim Mã, Phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội
Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ	Phòng 702, Tầng 7, Tòa nhà Capital Building, số 58 phố Kim Mã, Phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội
Điện thoại	024 6687 8996
Trang thông tin điện tử	https://www.finhay.com.vn/
Ứng dụng	Finhay – Daily Financial App

f. Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương

Giấy chứng nhận đăng ký	Số 55/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày

hoạt động đại lý phân phối	31/12/2021
Địa chỉ trụ sở chính	Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ	Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
Điện thoại	024 39446368
Trang thông tin điện tử	https://www.tcbs.com.vn/
Chương trình	https://tcinvest.tcbs.com.vn/
Ứng dụng	TCInvest

g. Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam)

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đại lý phân phối	Số 11/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 13/05/2021
Địa chỉ trụ sở chính	Tầng 7, Tòa nhà Le Meridien, 3C Tôn Đức Thắng, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ	Tầng 7, Tòa nhà Le Meridien, 3C Tôn Đức Thắng, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại	028 3910 2222
Trang thông tin điện tử	https://www.masvn.com/
Ứng dụng	MIRAE ASSET (VN) M-STOCK

h. Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Digifinance

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đại lý phân phối	Số 24/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 13/06/2022
Địa chỉ trụ sở chính	Phòng 403, tầng 4, tòa nhà Ocean Park, Số 1 Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội
Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ	Phòng 204, Tầng 2, Tòa nhà Tây Hà, Số 19 Tố Hữu, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
Điện thoại	0968786660
Trang thông tin điện tử	https://digifinance.vn/
Ứng dụng	DigiFinance – Đầu tư đa Quỹ mở *(App Store)* / Digi Finance – Đầu tư Quỹ mở *(Google Play)*

5. Tổ chức được ủy quyền cung cấp dịch vụ Quản trị quỹ đầu tư và Đại lý chuyển nhượng

Tổ chức được ủy quyền cung cấp dịch vụ Quản trị quỹ đầu tư: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số	0100150619-079 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh (nay là Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh) cấp ngày 29/11/2004 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm)
Quyết định chấp thuận thực hiện nghiệp vụ lưu ký, thanh toán bù trừ và đăng ký chứng khoán số	106/QĐ-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 14/05/2003
Địa chỉ	Số 56 (sau), 58, 60, 62, 64 và Tầng trệt, tầng 10, tầng 11 Tòa nhà TASCO số 66, 68 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Tổ chức được ủy quyền cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC)

Quyết định thành lập số	26/2022/QĐ-TTg ngày 16/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ
Địa chỉ	Số 112 Đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội

6. Công ty Kiểm toán

Hàng năm Công ty quản lý quỹ sẽ đề xuất công ty kiểm toán để trình Đại hội nhà đầu tư lựa chọn. Công ty kiểm toán được lựa chọn phải không được là người có liên quan của Công ty quản lý quỹ hoặc Ngân hàng giám sát; nằm trong danh sách các công ty kiểm toán được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước được công bố hàng năm và có uy tín và kinh nghiệm kiểm toán cho các quỹ đầu tư.

III. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ

1. Phát hành chứng chỉ quỹ lần đầu

Mệnh giá	10.000 VNĐ/Chứng chỉ quỹ
Giá phát hành lần đầu	10.000 VNĐ/Chứng chỉ quỹ
Giá dịch vụ phát hành lần đầu	Miễn phí
Đơn vị tiền tệ	VNĐ
Số lượng đăng ký tối thiểu	10 (mười) Chứng chỉ quỹ
Thời gian phát hành	Từ ngày 25/3/2024 đến ngày 09/5/2024
Tổng số lượng chứng chỉ quỹ đã phân phối	5.118.404,29 Chứng chỉ quỹ, chiếm 102,37% tổng số Chứng chỉ quỹ đăng ký chào bán tối thiểu
Tổng số vốn thu được từ đợt chào bán	51.184.042.953 đồng (Năm mươi mốt tỷ một trăm tám mươi tư triệu không trăm bốn mươi hai nghìn chín trăm năm mươi ba đồng)
Tổng số nhà đầu tư mua IPO	269 Nhà đầu tư
Ngày giao dịch đầu tiên	18/6/2024

2. Giao dịch chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo

Thời gian giao dịch sau đợt phát hành lần đầu	Nhà đầu tư có thể giao dịch chứng chỉ quỹ vào các ngày giao dịch
Ngày giao dịch và tần suất	Chứng chỉ Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse được giao

giao dịch	định kỳ vào ngày thứ Ba và thứ Sáu hàng tuần (Ngày T). Trong trường hợp Ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ lễ thì giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ.
Giá bán	*NAV/CCQ tại Ngày giao dịch + Giá dịch vụ phát hành*
Giá mua lại	*NAV/CCQ tại Ngày giao dịch - Giá dịch vụ mua lại*
Giá dịch vụ mua lại	Giá dịch vụ mua lại không vượt quá 3% (ba phần trăm) giá trị giao dịch.
Giá dịch vụ phát hành	Giá dịch vụ phát hành không vượt quá 5% (năm phần trăm) giá trị giao dịch.
Giá dịch vụ chuyển đổi	Giá dịch vụ chuyển đổi không vượt quá 3% (ba phần trăm) giá trị giao dịch.
Giá trị đăng ký giao dịch mua tối thiểu	100.000 (một trăm nghìn) VNĐ
Số lượng đăng ký giao dịch bán tối thiểu	10 (mười) Chứng chỉ quỹ
Số lượng chứng chỉ quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản	0 (không) chứng chỉ quỹ
Thời điểm đóng sổ lệnh	▪ Thời điểm đóng sổ lệnh tại Đại lý phân phối áp dụng cho việc Nhà đầu tư nộp đầy đủ hồ sơ với Đại lý phân phối trước 14h30 ngày làm việc gần nhất trước ngày giao dịch chứng chỉ quỹ (Ngày T-1). ▪ Trường hợp thời điểm đóng sổ lệnh rơi vào ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ bù theo quy định thì việc nhận lệnh sẽ được thực hiện vào ngày làm việc liền trước đó. ▪ Lệnh giao dịch được nhận sau thời điểm đóng sổ lệnh tiếp tục có giá trị để thực hiện tại ngày giao dịch chứng chỉ quỹ kế tiếp, trừ trường hợp nhà đầu tư có yêu cầu hủy lệnh.
Thời hạn xác nhận giao dịch	Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch chứng chỉ quỹ, Công ty quản lý quỹ, Đại lý phân phối, Đại lý chuyển nhượng của Quỹ sẽ cập nhật đầy đủ thông tin về sở hữu sau giao dịch của nhà đầu tư tại sổ chính và nhà đầu tư sẽ nhận được bản xác nhận giao dịch.
Thời hạn thanh toán cho nhà đầu tư	Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch chứng chỉ quỹ, tiền bán chứng chỉ quỹ sẽ được thanh toán từ Tài khoản của Quỹ đến tài khoản ngân hàng của nhà đầu tư, đại lý ký danh đã đăng ký hoặc tài khoản ngân hàng do nhà đầu tư chỉ định hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư do nhà đầu tư chỉ định.
Mua chứng chỉ quỹ	▪ Nhà đầu tư lần đầu giao dịch chứng chỉ quỹ phải mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở và cung cấp các thông tin nhận biết nhà đầu tư theo yêu cầu của Công

	ty quản lý quỹ, Đại lý phân phối. ▪ Lệnh mua được gửi tới Đại lý phân phối kèm theo xác nhận việc nhà đầu tư đã hoàn tất việc thanh toán vào tài khoản của Quỹ hoặc Ngân hàng giám sát xác nhận với Công ty quản lý quỹ, Đại lý phân phối hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan đã nhận đầy đủ tiền mua chứng chỉ quỹ của nhà đầu tư, đại lý ký danh. Việc xác nhận hoàn tất thanh toán được thực hiện bằng văn bản, thư điện tử hoặc truy xuất thông qua hệ thống thông tin điện tử của Ngân hàng giám sát đã được Công ty quản lý quỹ chấp thuận. ▪ Nhà đầu tư thanh toán giao dịch mua chứng chỉ quỹ dưới hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Quỹ tại Ngân hàng giám sát. Phí chuyển tiền do nhà đầu tư trả. ▪ Trường hợp số tiền thực tế thanh toán vào tài khoản của Quỹ khác số tiền ghi trên lệnh mua và không thấp hơn số tiền mua tối thiểu, số lượng chứng chỉ quỹ được phân phối căn cứ trên số tiền thực tế thanh toán vào tài khoản của Quỹ. ▪ Số lượng chứng chỉ quỹ được phân phối được tính theo công thức sau: *Số lượng chứng chỉ quỹ được phân phối = Số tiền đăng ký mua x (1- Giá dịch vụ phát hành (%))/ NAV của một chứng chỉ quỹ tại ngày giao dịch* ▪ Số lượng chứng chỉ quỹ bán cho nhà đầu tư có thể là số lẻ ở dạng thập phân, làm tròn xuống tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy. Số chứng chỉ quỹ lẻ sẽ không ảnh hưởng đến khả năng bán lại chứng chỉ quỹ của nhà đầu tư.
Bán chứng chỉ quỹ	▪ Lệnh bán chỉ được thực hiện khi nhà đầu tư, đại lý ký danh có đủ số lượng đơn vị quỹ để bán theo yêu cầu và số lượng đơn vị quỹ còn lại sau giao dịch của nhà đầu tư không thấp hơn số lượng tối thiểu để duy trì tài khoản, tiểu khoản. ▪ Số lượng chứng chỉ quỹ đặt bán có thể là số lẻ ở dạng thập phân, làm tròn tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy. ▪ Số tiền nhà đầu tư nhận được được tính theo công thức sau: *Giá trị bán = Số lượng chứng chỉ quỹ được mua lại x NAV một chứng chỉ quỹ tại ngày giao dịch x (1- Giá dịch vụ mua lại (%))* ▪ Số tiền nhà đầu tư nhận được sẽ bằng giá trị bán trừ đi phí ngân hàng và các khoản thuế theo quy định của pháp luật (nếu có). ▪ Tiền bán chứng chỉ quỹ được Quỹ chuyển khoản vào tài khoản của nhà đầu tư, đại lý ký danh đã đăng ký

	hoặc tài khoản ngân hàng do nhà đầu tư chỉ định hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư do nhà đầu tư chỉ định chậm nhất là 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch chứng chỉ quỹ. Số tiền bán chứng chỉ quỹ sẽ làm tròn đến hàng đơn vị. Phí chuyển khoản sẽ được trừ vào số tiền bán chứng chỉ quỹ này.
Chuyển đổi chứng chỉ quỹ	▪ Lệnh chuyển đổi phải được điền đầy đủ thông tin theo mẫu và chuyển tới Đại lý phân phối trước thời điểm đóng sổ lệnh. ▪ Nhà đầu tư có thể đăng ký chuyển đổi một phần hoặc toàn bộ số lượng chứng chỉ quỹ đang sở hữu sang một loại chứng chỉ quỹ mở mục tiêu do cùng Công ty quản lý quỹ phát hành. Chứng chỉ quỹ được mua theo diện đầu tư thông thường và theo Chương trình đầu tư định kỳ (SIP) được chuyển đổi sang chứng chỉ quỹ được mua theo diện đầu tư thông thường ở quỹ mục tiêu. ▪ Nguyên tắc thực hiện lệnh chuyển đổi: Lệnh bán đối với chứng chỉ quỹ bị chuyển đổi được thực hiện trước, sau đó mới thực hiện lệnh mua chứng chỉ quỹ của quỹ mục tiêu. Các lệnh được thực hiện tại các ngày giao dịch chứng chỉ quỹ của các quỹ tương ứng. Ngày thanh toán tiền bán chuyển đổi của Quỹ bị chuyển đổi sẽ là ngày thanh toán tiền mua cho ngày giao dịch gần nhất của quỹ mục tiêu. ▪ Thời gian nắm giữ chứng chỉ quỹ mục tiêu được tính từ ngày khớp lệnh mua của quỹ mục tiêu. ▪ Trong trường hợp chuyển đổi, giá trị mua tối thiểu cho mỗi lệnh mua ở quỹ mục tiêu và số lượng chứng chỉ quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản ở quỹ mục tiêu vẫn được áp dụng. ▪ Nhà đầu tư thanh toán giá dịch vụ chuyển đổi mà không phải thanh toán giá dịch vụ phát hành và giá dịch vụ mua lại trên số lượng chứng chỉ quỹ đăng ký chuyển đổi.
Hủy lệnh giao dịch	▪ Lệnh giao dịch chứng chỉ quỹ chỉ được hủy trước thời điểm đóng sổ lệnh. Nhà đầu tư thực hiện hủy lệnh tại Đại lý phân phối mà nhà đầu tư đã đăng ký giao dịch. ▪ Các lệnh giao dịch đã đăng ký trước đó không được hủy một phần. ▪ Trong trường hợp nhà đầu tư hủy lệnh sau khi đã thực hiện chuyển tiền mua chứng chỉ quỹ vào Tài khoản của Quỹ trước thời điểm đóng sổ lệnh, Công ty quản lý quỹ sẽ hoàn trả số tiền này cho nhà đầu tư trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch gần nhất tính từ thời điểm tiếp nhận yêu cầu của nhà đầu tư hoặc

	Đại lý phân phối nơi nhà đầu tư đăng ký giao dịch. Phí ngân hàng phát sinh từ việc hoàn trả tiền (nếu có) sẽ do nhà đầu tư chịu.
Mua lại một phần chứng chỉ quỹ	Công ty quản lý quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần lệnh bán, lệnh mua, lệnh chuyển đổi của nhà đầu tư khi xảy ra một trong các trường hợp sau: ▪ Tổng giá trị các lệnh bán (kể cả lệnh bán từ hoạt động chuyển đổi) trừ tổng giá trị các lệnh mua (kể cả lệnh mua từ hoạt động chuyển đổi) tại ngày giao dịch chứng chỉ quỹ lớn hơn hoặc bằng 5% (năm phần trăm) giá trị tài sản ròng của Quỹ; hoặc ▪ Việc thực hiện toàn bộ lệnh giao dịch của nhà đầu tư dẫn tới: - Giá trị tài sản ròng của Quỹ xuống dưới 50 (năm mươi) tỷ đồng. Trong trường hợp này, Công ty quản lý quỹ có thể đáp ứng một phần lệnh bán, lệnh chuyển đổi của nhà đầu tư cho đến khi giá trị tài sản ròng của Quỹ bằng đúng 50 (năm mươi) tỷ đồng; hoặc - Giá trị phần đơn vị quỹ hoặc số đơn vị quỹ còn lại trên tài khoản của nhà đầu tư thấp hơn giá trị tối thiểu hoặc số lượng đơn vị quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản của nhà đầu tư theo quy định tại Điều lệ Quỹ và Bản cáo bạch (nếu có); hoặc - Giá trị tài sản ròng còn lại hoặc số đơn vị quỹ còn lại của Quỹ thấp hơn giá trị tài sản ròng tối thiểu hoặc số đơn vị quỹ lưu hành tối thiểu đã được quy định tại Điều lệ Quỹ và Bản cáo bạch (nếu có); hoặc - Số lượng đơn vị quỹ lưu hành vượt quá khối lượng tối đa (nếu có) quy định tại Điều lệ Quỹ và Bản cáo bạch; hoặc ▪ Các trường hợp khác theo quyết định của Đại hội nhà đầu tư phù hợp với quy định của pháp luật.
Tạm dừng giao dịch	Công ty quản lý quỹ có thể tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây: ▪ Công ty quản lý quỹ không thể thực hiện việc mua lại chứng chỉ quỹ theo yêu cầu do nguyên nhân bất khả kháng. ▪ Công ty quản lý quỹ không thể xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ vào ngày định giá mua lại chứng chỉ quỹ mở do chứng khoán trong danh mục đầu tư của Quỹ bị đình chỉ giao dịch theo quyết định của Sở giao dịch chứng khoán. ▪ Các trường hợp khác do Điều lệ Quỹ quy định hoặc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xét thấy là cần thiết.

	Thời hạn tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ sẽ do Công ty quản lý quỹ thông báo cho nhà đầu tư tùy vào tình hình thực tế nhưng không kéo dài quá 90 (chín mươi) ngày, kể từ ngày tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ.

IV. THÔNG TIN VỀ GIÁ DỊCH VỤ, CHI PHÍ VÀ THUẾ

1. Giá dịch vụ mà quỹ phải thanh toán

<table>
<tr><th>LOẠI DỊCH VỤ</th><th>BIỂU PHÍ</th></tr>
<tr><td>1. Giá dịch vụ quản lý quỹ</td><td>1,5% (Một phẩy năm phần trăm) một năm trên giá trị tài sản ròng của Quỹ (không bao gồm thuế GTGT).
Thay đổi mức giá dịch vụ trả cho Công ty quản lý quỹ phải được Đại hội nhà đầu tư quyết định.</td></tr>
<tr><td>2. Giá dịch vụ giám sát</td><td>0,02% (Không phẩy không hai phần trăm) một năm trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ (chưa bao gồm thuế GTGT), mức phí tối thiểu là 5.000.000 đồng/tháng (Năm triệu đồng một tháng) (chưa bao gồm thuế GTGT)</td></tr>
<tr><td>3. Giá dịch vụ lưu ký</td><td>0,05% (Không phẩy không năm phần trăm) một năm trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ (chưa bao gồm thuế GTGT), mức phí tối thiểu là 15.000.000 đồng/tháng (Mười lăm triệu đồng một tháng) (chưa bao gồm thuế GTGT)</td></tr>
<tr><td>4. Giá dịch vụ quản trị quỹ</td><td>0,03% (Không phẩy không ba phần trăm) một năm trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ, mức phí tối thiểu tối thiểu 15.000.000 đồng/tháng (Mười lăm triệu đồng một tháng) (chưa bao gồm thuế GTGT).</td></tr>
<tr><td>5. Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng</td><td>Tiền cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng quỹ mở, cung cấp danh sách người sở hữu chứng khoán (lập danh sách thực hiện quyền) được thanh toán theo mức giá do Đại lý chuyển nhượng Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam quy định và công bố trong từng thời kỳ. Tại thời điểm lập Bản cáo bạch tóm tắt, mức giá dịch vụ của VSDC được công bố như sau:
<table>
<tr><th>STT</th><th>Tên giá dịch vụ</th><th>Mức giá (Chưa bao gồm thuế GTGT)</th></tr>
<tr><td>1</td><td colspan="2">Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng Quỹ mở</td></tr>
<tr><td></td><td>- Quỹ có tần suất giao dịch từ 02 phiên/ tuần trở xuống</td><td>10.000.000 đồng/ tháng</td></tr>
<tr><td></td><td>- Quỹ có tần suất giao dịch trên 02 phiên/ tuần</td><td>12.000.000 đồng/ tháng</td></tr>
<tr><td>2</td><td colspan="2">Giá dịch vụ cung cấp danh sách người sở hữu chứng chỉ quỹ theo yêu cầu</td></tr>
<tr><td></td><td>- Danh sách dưới 500 người sở hữu chứng chỉ quỹ</td><td>3.000.000 đồng/ lần cung cấp</td></tr>
<tr><td></td><td>- Danh sách từ 500 người sở</td><td>5.000.000 đồng/</td></tr>
</table></td></tr>
</table>

		hữu chứng chỉ quỹ đến dưới 1.000 người sở hữu chứng chỉ quỹ	lần cung cấp
		- Danh sách từ 1.000 người sở hữu chứng chỉ quỹ đến dưới 5.000 người sở hữu chứng chỉ quỹ	7.000.000 đồng/ lần cung cấp
		- Danh sách từ 5.000 người sở hữu chứng chỉ quỹ trở lên	10.000.000 đồng/ lần cung cấp
6. Chi phí thường hoạt động	Không áp dụng		
7. Giá dịch vụ khác	Các dịch vụ khác bao gồm giá dịch vụ kiểm toán, các chi phí phải trả cho công ty chứng khoán, công ty luật, công ty định giá tài sản và các bên cung cấp dịch vụ khác liên quan tới giao dịch tài sản của Quỹ.		

2. Giá dịch vụ mà nhà đầu tư phải thanh toán

Giá dịch vụ và chi phí liên quan trực tiếp đến giao dịch mua, bán, chuyển nhượng, chuyển đổi chứng chỉ quỹ do nhà đầu tư trực tiếp chi trả và không được tính vào chi phí của Quỹ.

2.1. Giá dịch vụ mua lại

- Là giá dịch vụ mà nhà đầu tư phải trả khi bán một đơn vị chứng chỉ quỹ cho Quỹ, được khấu trừ trước khi Quỹ thanh toán tiền bán chứng chỉ quỹ cho nhà đầu tư.
- Giá dịch vụ mua lại được tính dựa trên thời gian nắm giữ chứng chỉ quỹ và theo nguyên tắc "mua trước, bán trước" (FIFO), được thể hiện dưới dạng tỷ lệ phần trăm trên giá trị giao dịch và không vượt quá 3% (ba phần trăm) giá trị giao dịch.
- Mức giá dịch vụ mua lại cụ thể/thay đổi được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ, Đại lý phân phối tại từng thời điểm.

2.2. Giá dịch vụ phát hành

- Là giá dịch vụ mà nhà đầu tư phải trả khi mua một đơn vị chứng chỉ quỹ từ Quỹ, được thu khi phát hành.
- Giá dịch vụ phát hành được tính theo tỷ lệ phần trăm tổng giá trị đăng ký mua chứng chỉ quỹ và không vượt quá 5% (năm phần trăm) giá trị giao dịch.
- Mức giá dịch vụ phát hành cụ thể/ thay đổi được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ, Đại lý phân phối tại từng thời điểm.

2.3. Giá dịch vụ chuyển đổi

- Là giá dịch vụ mà nhà đầu tư phải trả khi đăng ký giao dịch chuyển đổi chứng chỉ Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse sang một quỹ mở khác do Công ty quản lý quỹ quản lý và không vượt quá 3% (ba phần trăm) giá trị giao dịch.
- Nhà đầu tư không phải trả giá dịch vụ phát hành và giá dịch vụ mua lại khi thực hiện chuyển đổi các loại chứng chỉ quỹ.
- Mức giá dịch vụ chuyển đổi cụ thể/ thay đổi được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ, Đại lý phân phối tại từng thời điểm.

2.4. Giá dịch vụ chuyển nhượng phi thương mại

- Giá dịch vụ chuyển nhượng (giá dịch vụ mà nhà đầu tư phải trả khi đăng ký thực hiện các giao dịch chuyển nhượng phi thương mại): 300.000 đồng/lần (Ba trăm nghìn đồng một lần) chuyển nhượng và không áp dụng trong trường hợp nhà đầu tư thực hiện chuyển số chứng chỉ quỹ từ tài khoản này sang tài khoản khác cùng đứng tên nhà đầu tư tại các Đại lý phân phối khác nhau.
- Nhà đầu tư/ người thụ hưởng có trách nhiệm thanh toán các khoản chi phí phát sinh và thuế liên quan đến việc chuyển nhượng phi thương mại theo quy định của pháp luật.

3. Thuế áp dụng cho Nhà đầu tư

Thuế áp dụng đối với các giao dịch của Nhà đầu tư tuân theo biểu thuế hiện hành và sẽ thay đổi theo quy định của pháp luật. Do các quy định về thuế áp dụng cho từng cá nhân cụ thể, từng Nhà đầu tư nên Nhà đầu tư nên tham khảo ý kiến của các nhà tư vấn thuế chuyên nghiệp đối với những nghĩa vụ thuế cụ thể và những vấn đề về tài chính của việc đầu tư vào Quỹ.

V. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

1. Thu nhập của Quỹ

Thu nhập của Quỹ bao gồm các khoản sau:

- Cổ tức;
- Lãi trái phiếu;
- Lãi tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi hoặc các tài sản có thu nhập cố định;
- Chênh lệch mua bán từ các hoạt động đầu tư của quỹ;
- Số tiền thu được từ mức phòng vệ thanh khoản (trong trường hợp Quỹ áp dụng);
- Các khoản thu nhập khác (nếu có) phát sinh từ việc đầu tư tài sản của quỹ.

2. Chi phí hoạt động của Quỹ

- Chi phí quản lý quỹ trả cho Công ty quản lý quỹ;
- Chi phí lưu ký tài sản quỹ, chi phí giám sát trả cho Ngân hàng giám sát;
- Chi phí dịch vụ quản trị quỹ, chi phí dịch vụ đại lý chuyển nhượng;
- Lương, thưởng và các chế độ đãi ngộ khác cho các thành viên Ban đại diện quỹ;
- Chi phí dịch vụ kiểm toán trả cho công ty kiểm toán;
- Giá dịch vụ định giá trả cho các doanh nghiệp thẩm định giá (nếu có);
- Các chi phí khác:
  - Chi phí dịch vụ tư vấn pháp lý, dịch vụ báo giá và các dịch vụ pháp lý khác;
  - Chi phí dự thảo, in ấn và gửi Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt, báo cáo tài chính, xác nhận giao dịch, sao kê tài khoản và các tài liệu khác cho nhà đầu tư, chi phí công bố thông tin của Quỹ; chi phí tổ chức họp Đại hội nhà đầu tư và Ban đại diện quỹ;
  - Chi phí liên quan đến thực hiện các giao dịch tài sản của Quỹ;
  - Chi phí liên quan đến thực hiện việc chuyển đổi Ngân hàng giám sát (nếu có) hoặc các tổ chức cung cấp dịch vụ khác;
  - Thuế và các loại giá dịch vụ, phí, lệ phí mà Quỹ phải thanh toán theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền áp dụng cho Quỹ; và

- Các loại chi phí khác phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Phân chia lợi tức của quỹ

- Việc phân chia lợi tức của Quỹ được thực hiện trên cơ sở đề xuất của Công ty quản lý quỹ và phải được Đại hội nhà đầu tư chấp thuận.
- Quỹ phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng chứng chỉ quỹ.
- Việc chi trả lợi tức của Quỹ phải tuân thủ quy định về chế độ kế toán đối với quỹ mở và đảm bảo nguyên tắc:
  - Lợi tức phân phối cho Nhà đầu tư được lấy từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện lũy kế đến năm trước sau khi Quỹ đã hoàn tất mọi nghĩa vụ thuế tài chính theo quy định pháp luật;
  - Mức chi trả lợi tức phải phù hợp với chính sách phân phối lợi nhuận quy định tại Điều lệ Quỹ và được Đại hội nhà đầu tư thông qua;
  - Sau khi chi trả, Quỹ vẫn phải đảm bảo có nguồn vốn để thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn và giá trị tài sản ròng quỹ sau khi chi trả lợi tức không thấp hơn 50 (năm mươi) tỷ đồng;
  - Trường hợp phân phối lợi tức bằng Chứng Chỉ Quỹ, Quỹ phải có đủ nguồn vốn đối ứng từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ trên báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét;
- Công ty quản lý quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân phối cổ tức cho Nhà đầu tư;
- Sau khi phân chia lợi nhuận, Công ty quản lý quỹ phải gửi cho Nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân chia lợi nhuận Quỹ.

VI. CÁC RỦI RO TIỀM ẨN KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ

Giống như các hình thức đầu tư khác, việc đầu tư vào Quỹ cũng hàm chứa những rủi ro nhất định. Nhà đầu tư cần nhận thức rõ những rủi ro này và hiểu được mức độ chấp nhận rủi ro của mình để cân nhắc thật kỹ trước khi đưa ra quyết định đầu tư vào Quỹ. Mặc dù Công ty quản lý quỹ đã áp dụng các phương pháp quản trị rủi ro, nhưng vẫn có các rủi ro tiềm tàng khi đầu tư vào Quỹ. Vì vậy, Nhà đầu tư cần lưu ý những điểm quan trọng sau đây:

a. Việc đầu tư vào Quỹ không được bảo lãnh hay cam kết bởi bất kỳ một ngân hàng nào, kể cả Ngân hàng giám sát, hay bất kỳ tổ chức nào về việc Quỹ sẽ đạt được những mục tiêu đầu tư đề ra. Nhà đầu tư có thể không thu được lợi nhuận hoặc đạt mức lợi nhuận thấp hơn dự kiến hoặc thấp hơn lợi nhuận của các hình thức đầu tư khác cùng thời điểm và cùng thời gian nắm giữ hoặc có thể bị lỗ một phần hoặc toàn bộ vốn đầu tư ban đầu. Quỹ, Công ty quản lý quỹ, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật, Ban điều hành và nhân viên của Công ty quản lý quỹ không đưa ra bất cứ sự đảm bảo nào đối với vốn đầu tư ban đầu của Nhà đầu tư cũng như mức lợi nhuận từ đầu tư mà Quỹ mong muốn đạt được.

b. Mục tiêu đầu tư của Quỹ là tạo thu nhập ổn định và tăng trưởng tài sản ròng trong trung và dài hạn cho Nhà đầu tư. Nhà đầu tư không nên kỳ vọng có được ngay các khoản thu nhập và có được tăng trưởng giá trị tài sản ngay trong ngắn hạn từ hoạt động đầu tư này.

c. Quỹ không có bất kỳ sự bảo đảm nào về số lần chi trả và giá trị của cổ tức sẽ được thanh toán trong tương lai. Việc thanh toán cổ tức phụ thuộc vào nguồn phân phối lợi nhuận, chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ và cần có sự chấp thuận của Đại hội nhà đầu tư và/hoặc của Ban đại diện quỹ. Tùy thuộc vào nguồn lợi nhuận có thể phân phối, nhà đầu tư có thể sẽ không nhận được khoản cổ tức như kỳ vọng hoặc trong thời gian kỳ vọng. Tên gọi của Quỹ không hàm ý về chất lượng hoạt động cũng như triển vọng và lợi nhuận của Quỹ

trong tương lai.

d. Kết quả hoạt động trong quá khứ của các quỹ do Công ty quản lý quỹ quản lý hoặc kết quả hoạt động của Công ty quản lý quỹ không hàm ý hay đảm bảo kết quả hoạt động của Quỹ, không hàm ý bảo đảm khả năng sinh lời hoặc bảo đảm khả năng thu hồi vốn.

e. Công ty quản lý quỹ không chịu trách nhiệm pháp lý về những rủi ro đầu tư của Quỹ và Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật, Ban điều hành và nhân viên của Công ty quản lý quỹ không có trách nhiệm pháp lý về các rủi ro hoạt động của Công ty quản lý quỹ trong quá trình quản lý Quỹ này.

f. Quỹ hoạt động theo cơ chế quỹ mở nên Nhà đầu tư có thể linh hoạt sử dụng các công cụ thị trường để đưa ra các quyết định đầu tư hay bán lại chứng chỉ quỹ cho Quỹ. Nhà đầu tư trong quá trình mua/bán chứng chỉ quỹ có thể phát sinh các nghĩa vụ thuế hoặc nghĩa vụ tài chính khác phải trả theo quy định của pháp luật. Các nghĩa vụ thuế và tài chính đó liên quan trực tiếp đến Nhà đầu tư liên quan mà không phản ánh trong kết quả hoạt động chung của Quỹ.

Dưới đây là những rủi ro chủ yếu trong đầu tư chứng khoán, nhưng không phải toàn bộ những rủi ro liên quan đến việc đầu tư vào Quỹ. Nhà đầu tư cần tự tìm hiểu và phân tích hoặc hỏi ý kiến các nhà tư vấn chuyên nghiệp về những rủi ro tiềm tàng có thể xảy ra đối với mình trước khi quyết định đầu tư vào Quỹ.

- Rủi ro thị trường
- Rủi ro lãi suất
- Rủi ro lạm phát
- Rủi ro thanh khoản của các khoản đầu tư và của Quỹ
- Rủi ro pháp lý
- Rủi ro tín nhiệm
- Rủi ro xung đột lợi ích
- Rủi ro đối với các sản phẩm đầu tư cụ thể (tùy theo loại tài sản mà Quỹ dự kiến đầu tư)
- Rủi ro cá biệt
- Rủi ro tái đầu tư
- Rủi ro định giá
- Rủi ro liên quan đến giải thể bắt buộc
- Rủi ro hoạt động quản lý quỹ
- Rủi ro do sự kiện bất khả kháng
- Rủi ro thiếu các công cụ phòng ngừa rủi ro

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO NHÀ ĐẦU TƯ

1. Báo cáo cho nhà đầu tư

Hàng tháng, quý, năm Công ty quản lý quỹ sẽ gửi thống kê giao dịch, sao kê tài khoản giao dịch, tài khoản phụ, báo cáo giá trị tài sản ròng và các thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ và các báo cáo khác theo luật định cho Nhà đầu tư.

2. Báo cáo Quỹ

Công ty quản lý quỹ sẽ công bố hoặc cung cấp cho Nhà đầu tư các thông tin sau:

- Điều lệ, Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt;

- Báo cáo định kỳ hàng tuần về thay đổi giá trị tài sản ròng của quỹ theo mẫu do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước quy định;
- Báo cáo tổng kết hoạt động quản lý quỹ của Công ty quản lý quỹ, theo niên độ bán niên và cả năm theo mẫu do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước quy định;
- Báo cáo hoạt động đầu tư của Quỹ hàng tháng, quý, năm theo mẫu do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước quy định; và
- Báo cáo tài chính của Quỹ theo niên độ bán niên đã soát xét và cả năm đã kiểm toán theo mẫu Ủy ban Chứng khoán Nhà nước quy định.

3. Báo cáo bất thường

Các báo cáo bất thường sẽ được cung cấp cho Nhà đầu tư trong trường hợp có những diễn biến hoặc hoạt động bất thường của Quỹ phát sinh, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các báo cáo về việc phân phối lợi nhuận, báo cáo trước khi hợp nhất hoặc sát nhập Quỹ hay sau các quyết định của Đại hội nhà đầu tư.

4. Hình thức gửi báo cáo

Các báo cáo sẽ được cung cấp miễn phí cho Nhà đầu tư thông qua trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ hoặc gửi đến địa chỉ thư điện tử đã đăng ký của Nhà đầu tư. Các báo cáo sẽ được cung cấp tới các Đại lý phân phối nếu có yêu cầu. Nhà đầu tư có quyền yêu cầu từ chối nhận các báo cáo này.

VIII. ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC VÀ GIẢI ĐÁP THẮC MẮC CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse

Địa chỉ:	Tầng 5, Số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh		
Điện thoại	(028) 7301 7786	Fax	(028) 7302 2268
Email:	info@lighthousecapital.com.vn	Website:	https://lighthousecapital.com.vn/

CTCP QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE
TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE

Nguyễn Lê Đình Quang

